BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
CỤC HỢP TÁC QUỐC TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng 11 năm 2026

BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý
Đối với dự thảo Thông tư quy định về quản lý các Trung tâm Văn hóa Việt Nam ở nước ngoài

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cơ quan chủ trì soạn thảo đã tổ chức lấy ý kiến đối với dự thảo Thông tư quy định về các Trung tâm Văn hóa Việt Nam ở nước ngoài.

1. Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến góp ý và tổng số ý kiến nhận được:

- Ngày 10/11/2026, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có Công văn số 7458/BVHTTDL-HTQT gửi các Bộ, ngành và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao/Sở Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đề nghị tham gia ý kiến đối với dự thảo Thông tư. Hết thời hạn lấy ý kiến, có tổng số 12 Bộ, ngành, 24 địa phương có ý kiến trả lời.

- Ngày 06/11/2026, Cục Hợp tác quốc tế có Công văn số 2587/CV-HTQT gửi các Cục, Vụ, Văn phòng Bộ đề nghị tham gia ý kiến đối với dự thảo Thông tư. Hết thời hạn lấy ý kiến, có 10 cơ quan, đơn vị thuộc Bộ có ý kiến trả lời.

- Ngày 09/11/2026, Cục Hợp tác quốc tế có Công văn số 259/CV-HTQT gửi Cục Thông tin điện tử và Chuyển đổi số về việc đăng tải hồ sơ dự thảo Thông tư để lấy ý kiến rộng rãi của các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định. Hết thời hạn, Cục Hợp tác quốc tế không nhận được ý kiến góp ý.

2. Kết quả cụ thể như sau:

- Có 23 cơ quan, đơn vị nhất trí hoặc không có ý kiến góp ý đối với nội dung dự thảo Thông tư, trong đó có 01 Bộ, ngành, 02 đơn vị thuộc Bộ và 20 địa phương.

- Có 23 cơ quan, đơn vị có ý kiến góp ý đối với hồ sơ dự thảo Thông tư, trong đó có 11 Bộ, ngành, 08 đơn vị thuộc Bộ và 04 địa phương. Đối với ý kiến góp ý của Cục An ninh chính trị nội bộ, Bộ Công an được thể hiện dưới dạng văn bản mật, do vậy, Cục Hợp tác quốc tế sẽ có văn bản tiếp thu, giải trình riêng, thực hiện theo quy định về bảo vệ bí mật nhà nước.

Kết quả tiếp thu, giải trình cụ thể như sau:

TT	Các vấn đề góp ý	Cơ quan góp ý	Nội dung góp ý	Ý kiến tiếp thu, giải trình
1	***Tên gọi văn bản***	Cục Văn hóa - Thông tin cơ sở và Gia đình	Đề nghị Ban soạn thảo nghiên cứu cân nhắc cụm từ "quản lý" để phù hợp với phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng tại Thông tư.	Giải trình: điểm c khoản 29 Nghị định số 298/2026/NĐ-CP: Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch "Quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền việc thành lập và quản lý hoạt động của Trung tâm văn hóa Việt Nam ở nước ngoài, cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam theo quy định của pháp luật". Để thực hiện quản lý các Trung tâm Văn hóa Việt Nam ở nước ngoài, Bộ trưởng ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Thông tư) làm căn cứ pháp lý. Tại phạm vi điều chỉnh của dự thảo Thông tư cũng nêu rõ các nội dung quản lý đối với các Trung tâm Văn hóa Việt Nam ở nước ngoài bao gồm quy định về vị trí, chức năng, tên gọi; nguyên tắc hoạt động; nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức; chế độ thông tin, báo cáo của Trung tâm; quản lý viên chức, người lao động làm việc tại Trung tâm. Do vậy, tên gọi và phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

				của dự thảo Thông tư đã bảo đảm phù hợp với nhau.
2	***Về căn cứ ban hành Thông tư***	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cao Bằng	Đề nghị sắp xếp lại: Nghị quyết số 28/2026/QH16; Nghị định số 08/2019/NĐ-CP (kèm các văn bản sửa đổi, bổ sung); Nghị định số 282/2026/NĐ-CP; Nghị định số 298/2026/NĐ-CP; Nghị định số 299/2026/NĐ-CP. Đồng thời cần thống nhất cách ghi ngày, tháng, năm (dự thảo đang ghi lẫn "24/4/2026" với "23 tháng 01 năm 2019") và ghi "khóa XVI" thay cho "khóa 16".	Tiếp thu ý kiến góp ý, trên cơ sở rà soát, bảo đảm thực hiện Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, chỉnh sửa dự thảo.
		Bộ Quốc phòng	Rà soát cách viết căn cứ ban hành phù hợp với quy định của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP	
		Bộ Quốc phòng	- Bổ sung căn cứ Nghị quyết số 80-NQ/TW về phát triển văn hóa Việt Nam	Giải trình: căn cứ ban hành văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện theo Điều 62 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (là văn bản quy phạm pháp luật), do vậy, xin giải trình và không bổ sung vào dự thảo.

		Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Theo dự thảo Thông tư tại Điều 3: Trung tâm Văn hóa Việt Nam ở nước ngoài đơn vị sự nghiệp công lập ở nước ngoài thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; là cơ quan đại diện của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch Việt Nam ở nước ngoài. Do đó, Trung tâm Văn hóa Việt Nam ở nước ngoài được xem là cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài và sẽ phải hoạt động theo Luật Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài. Do đó, trong phần căn cứ, đề nghị bổ sung Luật Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài hiện hành.	Giải trình: Các Trung tâm Văn hóa Việt Nam ở nước ngoài là cơ quan đại diện của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Việt Nam ở nước ngoài, không phải là cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài theo quy định của Luật Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, do vậy, không chịu sự điều chỉnh của Luật này, không là căn cứ ban hành văn bản.
3	***Về phạm vi điều chỉnh (Điều 1)***		Không có ý kiến góp ý	Giữ nguyên dự thảo Thông tư
4	***Về đối tượng áp dụng (Điều 2)***	Thanh tra Chính phủ	Đề nghị bổ sung từ "công lập" vào sau "đơn vị sự nghiệp" để đảm bảo phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị định số 299/2026/NĐ-CP.	Tiếp thu, chỉnh sửa trực tiếp vào dự thảo.

5	***Về vị trí, chức năng (Điều 3)***	Bộ Ngoại giao	Tại khoản 1, đề nghị cân nhắc lựa chọn cách thể hiện khác đối với cụm từ "cơ quan đại diện" do khái niệm này đã được quy định tại Luật Cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài, dễ gây nhầm lẫn về địa vị pháp lý của Trung tâm.	- Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo, thay thế cụm từ "cơ quan đại diện" thành "đơn vị đại diện". - Để bảo đảm phù hợp với hệ thống pháp luật, Cục Hợp tác quốc tế bỏ từ "Việt Nam" tại cụm từ "Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Việt Nam".
		Thanh tra Chính phủ	Dự thảo quy định Trung tâm là "cơ quan đại diện của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch ở nước ngoài", quy định này có thể dẫn đến việc hiểu Trung tâm là cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài theo quy định tại Điều 1 và Điều 2 Luật Cơ quan đại diện Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, chỉnh sửa quy định tại Điều 3 đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều 1 và Điều 2 Luật Cơ quan đại diện Nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài, Điều 9 Nghị quyết số 28/2026/QH16, khoản 2 Điều 18 Nghị định số 282/2026/NĐ-CP. Đồng thời, chỉnh sửa quy định tại Điều 6 đảm bảo đúng chức năng, nhiệm vụ Trung tâm	- Tiếp thu ý kiến về cơ quan đại diện, chỉnh sửa dự thảo theo ý kiến của Bộ Ngoại giao, đồng thời khẳng định Trung tâm Văn hóa Việt Nam ở nước ngoài không phải là cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài. - Tiếp thu và rà soát các nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp để bảo đảm phù hợp với các quy định của pháp luật.

			là đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 299/2026/NĐ-CP.	
		Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Bắc Ninh	Đề nghị làm rõ cơ chế phối hợp giữa Trung tâm với Cơ quan đại diện ngoại giao, Cơ quan đại diện lãnh sự và các cơ quan thông tấn, báo chí Việt Nam tại nước sở tại trong hoạt động thông tin, tuyên truyền đối ngoại, tổ chức sự kiện và hợp tác quốc tế, bảo đảm phân định rõ trách nhiệm, tránh chồng chéo nhiệm vụ. Đồng thời, nghiên cứu bổ sung trách nhiệm phối hợp giữa Trung tâm với các cơ quan quản lý văn hóa, thể thao và du lịch ở địa phương trong nước nhằm kết nối, quảng bá các giá trị văn hóa, di sản, hoạt động thể thao và sản phẩm du lịch đặc trưng của địa phương ra nước ngoài.	Giải trình: Việc thực hiện trách nhiệm phối hợp giữa Trung tâm với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm và theo quy định của pháp luật. Do vậy, không quy định cụ thể được tại Thông tư này. Tiếp thu ý kiến góp ý, Cục Hợp tác quốc tế nghiên cứu, bổ sung 1 khoản mang tính nguyên tắc tại Điều 9 dự thảo Thông tư: “2. Việc thực hiện phối hợp với các cơ quan, tổ chức của Việt Nam, cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài, các cơ quan, tổ chức của Việt Nam tại quốc gia nơi đặt trụ sở thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn

				của Trung tâm và quy định của pháp luật.”
		Bộ Ngoại giao	Tại khoản 3, đề nghị bổ sung chức năng nắm bắt tình hình, dư luận, nhu cầu của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài trên địa bàn, qua đó phát huy vai trò cầu nối thông tin hai chiều giữa cộng đồng và các cơ quan trong nước.	Tiếp thu, chính sửa Điều 3 dự thảo như sau: **Điều 3. Vị trí, chức năng** 1. Trung tâm là đơn vị sự nghiệp công lập ở nước ngoài thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; là đơn vị đại diện của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch ở nước ngoài. 2. Trung tâm có tài khoản và con dấu riêng. 3. Trung tâm có chức năng tổ chức, tuyên truyền, giới thiệu, thông tin đối ngoại, quảng bá văn hoá, hình ảnh đất nước, con người Việt Nam ở nước ngoài; xúc tiến du lịch, hỗ trợ nghiên cứu, nắm bắt thông tin thị trường và kết nối đối tác du lịch tại quốc gia nơi đặt trụ sở và địa bàn được phân công phụ trách; hỗ trợ các
		Cục Báo chí	Đề nghị bổ sung nội dung về thông tin đối ngoại vào chức năng của Trung tâm	
		Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam	tại khoản 3 đề nghị cân nhắc làm rõ chức năng của Trung tâm theo hướng: “... xúc tiến du lịch Việt Nam, hỗ trợ nghiên cứu, nắm bắt thông tin thị trường và kết nối đối tác du lịch tại quốc gia nơi đặt trụ sở và địa bàn được phân công phụ trách...”. 2	

				hoạt động thể thao và các hoạt động thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; phối hợp với Cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài phát triển mối quan hệ hữu nghị, hợp tác, tăng cường hiểu biết của công dân nước ngoài với Việt Nam; thông tin tình hình kinh tế-xã hội, đường lối, chủ trương của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính sách, pháp luật của Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam đến công dân Việt Nam ở nước ngoài, xây dựng mối quan hệ giữa cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài với Tổ quốc; nắm bắt tình hình, dư luận, nhu cầu của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài trên địa bàn, qua đó phát huy vai trò cầu nối thông tin hai chiều giữa cộng đồng và các cơ quan trong nước.

6	***Về tên gọi Trung tâm (Điều 4)***		Không có ý kiến góp ý	Giữ nguyên dự thảo Thông tư.
7	***Về nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Trung tâm (Điều 5)***	Bộ Ngoại giao	Đề nghị bổ sung nguyên tắc các hoạt động đối ngoại của Trung tâm phối hợp chặt chẽ với Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước sở tại, phù hợp với quy định về thống nhất quản lý hoạt động đối ngoại tại Luật Cơ quan đại diện	Tiếp thu các ý kiến góp ý, chỉnh sửa Điều 5 dự thảo như sau: **Điều 5. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Trung tâm** 1. Đảm bảo phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính sách, pháp luật của Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các chính sách, chiến lược, quy hoạch của ngành văn hóa, thông tin, thể thao và du lịch. 2. Tôn trọng luật pháp và thông lệ quốc tế; thực hiện các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế mà Việt Nam là thành viên; tuân thủ pháp luật, tôn trọng văn hóa, phong tục tập quán của nước sở tại. 3. Chủ động hội nhập quốc tế, mở rộng quan hệ đối ngoại trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo nguyên tắc bảo đảm
		Bộ Quốc phòng	Khoản 3 nghiên cứu bổ sung nguyên tắc bảo đảm quốc phòng, an ninh trong hoạt động của Trung tâm với nội dung "bảo đảm quốc phòng, an ninh, chủ quyền, lợi ích quốc gia, dân tộc; bảo vệ bí mật nhà nước, an ninh mạng, an toàn thông tin, dữ liệu và an toàn của cán bộ, cơ sở vật chất trong quá trình tổ chức hoạt động của Trung tâm, đặc biệt đối với các hoạt động có yếu tố nhạy cảm về chính trị, đối ngoại".	
		Cục Báo chí	Đề nghị bổ sung nguyên tắc về đổi mới phương thức hoạt động, ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số, cụ thể như sau: "Đổi mới nội dung, đa dạng hóa phương thức hoạt động; kết hợp chặt	

			chẽ giữa hoạt động đối ngoại văn hóa truyền thống với hoạt động đối ngoại văn hóa trên không gian mạng; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong tổ chức hoạt động, quảng bá văn hóa".	quốc phòng, an ninh, chủ quyền, lợi ích quốc gia, dân tộc; bảo vệ bí mật nhà nước, an ninh mạng, an toàn thông tin, dữ liệu và an toàn của cán bộ, cơ sở vật chất trong quá trình tổ chức hoạt động của Trung tâm, đặc biệt đối với các hoạt động có yếu tố nhạy cảm về chính trị, đối ngoại và hiệu quả hoạt động đối ngoại của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch. 4. Các hoạt động đối ngoại của Trung tâm phối hợp chặt chẽ với Cơ quan đại diện nước Công hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước sở tại, phù hợp với quy định về thống nhất quản lý hoạt động đối ngoại tại Luật Cơ quan đại diện nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài. 5. Đổi mới nội dung, đa dạng hóa phương thức hoạt động; kết hợp chặt chẽ giữa hoạt động đối ngoại văn hóa truyền thống với hoạt động đối ngoại văn hóa trên không gian mạng; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong quảng bá, tổ chức hoạt động trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và

				Du lịch.
8	***Về nhiệm vụ, quyền hạn (Điều 6)***	Bộ Ngoại giao	điểm c khoản 1 đề nghị thay cụm từ "Phê duyệt cho phép" bằng "Quyết định về" để phù hợp với Luật Thỏa thuận quốc tế năm 2020	Giải trình: đối với việc ký kết điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế được thực hiện theo quy định của Luật Điều ước quốc tế, Luật Thỏa thuận quốc tế, Quy chế quản lý hoạt động đối ngoại của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lich. Theo quy định của Quy chế quản lý hoạt động đối ngoại của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các văn bản hợp tác quốc tế không phải là điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế do đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ ký kết cần có phê duyệt của Bộ trưởng. Do vậy, xin giữ nguyên như dự thảo.
		Trung tâm Văn hóa Việt Nam tại Lào	Điểm c khoản 1 đề nghị cân nhắc cách diễn đạt về thẩm quyền ký kết, tham gia văn bản hợp tác quốc tế của Trung tâm bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật và phân cấp, ủy quyền của cấp có thẩm quyền	Giải trình: Việc quy định như dự thảo Thông tư phù hợp với Quy chế quản lý hoạt động đối ngoại hiện nay của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, do vậy, kế thừa, xây dựng trong dự thảo Thông tư.
		Cục Nghệ thuật biểu diễn	điểm a khoản 2 đã đề cập đến chương trình quảng bá văn hóa, nghệ thuật nhưng chưa cụ thể hóa hoạt động biểu	Giải trình: việc quảng bá văn hóa, nghệ thuật đã bao gồm các loại hình, hoạt động biểu diễn

			diễn nghệ thuật và giao lưu nghệ thuật quốc tế. Tuy nhiên, Cục Nghệ thuật biểu diễn đề xuất bổ sung nội dung cụ thể: Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật, giao lưu nghệ thuật; giới thiệu, quảng bá các loại hình nghệ thuật biểu diễn Việt Nam, đặc biệt là nghệ thuật truyền thống, đến công chúng nước sở tại.	nghệ thuật, do vậy, đề nghị giữ nguyên như dự thảo.
		Trung tâm Văn hóa Việt Nam tại Lào	Tại điểm a khoản 2 đề nghị cân nhắc bỏ cụm từ "y học dân tộc cổ truyền"	Giải trình: tiếp thu theo ý kiến của Bộ Y tế.
		Bộ Y tế	điểm a, khoản 2 đề nghị nghiên cứu, sửa cụm từ "y học dân tộc cổ truyền" thành "giá trị văn hóa của y học cổ truyền". Lý do: Đây là nội dung cụ thể hóa nhiệm vụ của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch tại điểm b khoản 12 Điều 2 Quyết định số 1976/QĐ-TTg ngày 13/10/2026 phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển nền y học cổ truyền Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Tiếp thu, rà soát, chỉnh sửa dự thảo.
		Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Điện Biên	Đối với điểm a khoản 2: đề nghị bổ sung cụm từ "di sản văn hóa, sản phẩm du lịch đặc trưng của các vùng, miền, địa phương" sau cụm từ "xúc tiến du	- Đối với đề nghị bổ sung cụm từ "di sản văn hóa": đã có trong nội dung quảng bá văn hóa, do vậy,

			lịch, ẩm thực". Lý do: Nội dung hoạt động của các Trung tâm cần bao quát đầy đủ các giá trị văn hóa, di sản và tiềm năng du lịch của Việt Nam, trong đó có những giá trị đặc sắc của từng vùng, miền, địa phương. Việc bổ sung quy định này sẽ tạo cơ sở để các địa phương chủ động phối hợp, cung cấp thông tin, tư liệu, giới thiệu nghệ nhân, sản vật và huy động các nguồn lực xã hội hóa tham gia hoạt động quảng bá tại nước ngoài. Qua đó, phát huy lợi thế, bản sắc riêng của từng địa phương, đồng thời đa dạng hóa nội dung hoạt động của Trung tâm, huy động hiệu quả nguồn lực ngoài ngân sách nhà nước.	đề nghị giữ nguyên dự thảo. - Đối với việc bổ sung việc quảng bá các sản phẩm du lịch đặc trưng của vùng, miền, địa phương: Cục Hợp tác quốc tế tiếp thu, đưa vào khoản 5 Điều 6.
		Bộ Ngoại giao	điểm c khoản 2 bổ sung hỗ trợ lớp tiếng Việt do cộng đồng tổ chức, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên, cung cấp học liệu phù hợp và tổ chức hoặc phối hợp tổ chức hoạt động hưởng ứng Ngày Tôn vinh tiếng Việt trong cộng đồng; phối hợp với Cơ quan đại diện, hội đoàn người Việt Nam ở nước ngoài và các cơ quan, tổ chức trong nước tổ chức hoạt động tìm hiểu lịch sử, văn hóa, giao lưu, trải nghiệm di sản cho thế hệ trẻ; tạo điều	Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo.

			kiện để thanh niên kiều bào tham gia xây dựng, tổ chức chương trình văn hóa của Trung tâm;	
		Cục Nghệ thuật biểu diễn	điểm c khoản 2 quy định về giảng dạy tiếng Việt và văn hóa nghệ thuật đã đề cập đến việc duy trì nghệ thuật truyền thống Việt Nam trong cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài. Tuy nhiên, chưa thể hiện rõ hoạt động truyền dạy, giới thiệu các loại hình nghệ thuật biểu diễn truyền thống. Nhằm cụ thể hóa nhiệm vụ này, Cục Nghệ thuật biểu diễn đề nghị đơn vị chủ trì cân nhắc bổ sung cụm từ "truyền dạy, giới thiệu các loại hình nghệ thuật biểu diễn truyền thống Việt Nam nhằm góp phần bảo tồn, phát huy giá trị nghệ thuật truyền thống trong cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài tại nước sở tại"	Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo
		Trung tâm Văn hóa Việt Nam tại Pháp	Khoản 2, Mục c đề nghị xem xét điều chỉnh thành 'Giảng dạy tiếng Việt và văn hoá nghệ thuật nhằm duy trì tiếng Việt và nghệ thuật truyền thống của Việt Nam ở quốc gia nơi đặt trụ sở'. Trong đó bỏ đoạn 'trong cộng đồng người Việt Nam'. Lý do, ta không nên bó hẹp, có thể mở rộng phạm vi giảng dạy tiếng Việt và văn hoá nghệ thuật	Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo.

			cho bạn bè quốc tế quan tâm.	
		Bộ Ngoại giao	điểm g khoản 2 bổ sung phối hợp với hội đoàn, văn nghệ sĩ, trí thức và thế hệ trẻ kiều bào xây dựng, phổ biến sản phẩm truyền thông bằng tiếng Việt và ngôn ngữ phù hợp với địa bàn.	Tiếp thu, thay hội đoàn bằng tổ chức và chỉnh sửa dự thảo.
		Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Bắc Ninh	Điểm h, điểm i, điểm k khoản 2: Đề nghị bổ sung trách nhiệm định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả nghiên cứu, khảo sát về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (thông qua Cục Hợp tác quốc tế); đồng thời có cơ chế chia sẻ thông tin về nhu cầu, xu hướng tiếp nhận văn hóa, thể thao và du lịch tại nước sở tại với các cơ quan, địa phương để phục vụ công tác quản lý và xây dựng chương trình quảng bá phù hợp.	Giải trình: Việc thực hiện các hoạt động trên theo nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm, trường hợp cần chia sẻ thông tin sẽ đề nghị và Trung tâm cung cấp theo quy định của pháp luật về chế độ thông tin, do vậy, đề nghị giữ nguyên như dự thảo.
		Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cao Bằng	Thứ tự các điểm tại khoản 2 phải theo bảng chữ cái tiếng Việt, do vậy, có điểm đ sau điểm d.	Tiếp thu, chỉnh sửa trực tiếp vào dự thảo.
		Trung tâm Văn hóa Việt Nam tại Lào	Khoản 2 đề nghị rà soát nội dung hoạt động giao lưu văn hóa, nghệ thuật với các hoạt động hội thảo, tọa đàm, trao đổi chuyên môn, tránh trùng lặp	Giải trình: các hoạt động này đã được chia ở các điểm khác nhau nên không có sự trùng lặp, đề nghị giữ nguyên như dự thảo.
		Bộ Ngoại giao	khoản 3 đề nghị giới hạn việc mở rộng quan hệ hợp tác với cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tại nước sở tại	Tiếp thu, chỉnh sửa trực tiếp vào dự thảo.

			và địa bàn lân cận trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và trên cơ sở phối hợp với Cơ quan đại diện	
		Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Điện Biên	khoản 3: Đề nghị bổ sung quy định về trách nhiệm của Trung tâm trong việc: "Phối hợp, hỗ trợ các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc Sở Văn hóa và Thể thao) tổ chức các hoạt động quảng bá văn hóa, xúc tiến du lịch, kết nối doanh nghiệp du lịch của địa phương tại nước sở tại". Lý do: Dự thảo Thông tư đã xác định Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Sở Văn hóa và Thể thao) các tỉnh, thành phố là đối tượng nhận văn bản tại phần "Nơi nhận", nhưng chưa quy định cụ thể trách nhiệm phối hợp của Trung tâm với các cơ quan này. Điều đó chưa bảo đảm sự thống nhất giữa đối tượng triển khai, phối hợp với cơ chế tổ chức thực hiện. Trên thực tế, các Sở là cơ quan tham mưu quản lý nhà nước trực tiếp về lĩnh vực văn hóa, di sản văn hóa và du lịch tại địa phương, nắm bắt đầy đủ tiềm năng, lợi thế, sản phẩm đặc trưng cũng như năng lực của các doanh nghiệp trên địa bàn. Vì vậy, việc quy định rõ trách nhiệm phối hợp	Tiếp thu ý kiến góp ý, Cục Hợp tác quốc tế bổ sung khoản 3 Điều 9 dự thảo về việc phối hợp của Trung tâm với cá cơ quan, tổ chức.

			của Trung tâm là cần thiết, nhằm thiết lập cơ chế kết nối hai chiều giữa hoạt động quảng bá văn hóa Việt Nam ở nước ngoài với nhu cầu, thế mạnh và nguồn lực của từng địa phương; bảo đảm hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch có trọng tâm, thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức và phát huy được sự tham gia chủ động của địa phương.	
		Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Bắc Ninh	Khoản 5: Đề nghị làm rõ trách nhiệm phối hợp giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Ngoại giao và Cơ quan đại diện Việt Nam tại nước sở tại trong đầu tư, cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất của Trung tâm; quy định cụ thể nguyên tắc quản lý tài sản, kinh phí, kiểm tra, giám sát và quyết toán theo quy định pháp luật có liên quan.	Giải trình: việc quản lý tài sản công của đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan, do vậy, trách nhiệm phối hợp chỉ đặt ra trong trường hợp cần thiết, do vậy, đề nghị chỉnh sửa theo ý kiến góp ý của Bộ Xây dựng.
		Bộ Xây dựng	khoản 5 đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, xem xét chỉnh lý theo hướng: “Đề xuất, tổ chức thực hiện việc đầu tư xây dựng, cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất theo nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật Việt Nam về đầu tư, xây dựng và các quy định pháp luật có liên quan; pháp luật của quốc gia nơi đặt trụ sở và phù hợp với các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế	Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo.

			có liên quan”	
		Vụ Tổ chức cán bộ	Tại khoản 8: Đề nghị chỉnh lý để phù hợp với điều kiện, tiêu chuẩn của từng hình thức khen thưởng. Cụ thể: “8. Đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài có nhiều thành tích, đóng góp trong các hoạt động của Trung tâm theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng”.	Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo.
		Cục An ninh chính trị nội bộ, Bộ Công an		Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo.
		Bộ Ngoại giao	Đề nghị bổ sung nhiệm vụ, quyền hạn: phối hợp với Cơ quan đại diện ghi nhận, tổng hợp ý kiến, phản ánh, kiến nghị của kiều bào qua hoạt động của Trung tâm và chuyển đến cơ quan liên quan trong nước;	Tiếp thu, bổ sung một khoản sau khoản 3.
		Cục An ninh chính trị nội bộ, Bộ Công an		Tiếp thu, bổ sung một khoản sau khoản 1 Điều 9 về cơ chế hoạt động của Trung tâm như sau: 2. Trung tâm phải phối hợp với Cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài và các cơ quan có liên quan để rà soát, thẩm tra nhân thân, tư cách pháp

				nhân, nguồn gốc tài trợ của các cá nhân, đối tác trước khi ký kết hợp tác, nhận tài trợ xã hội hóa hoặc đề xuất khen thưởng.
		Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Bắc Ninh	Đề nghị bổ sung nhiệm vụ phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức các hoạt động giao lưu, biểu diễn nghệ thuật, triển lãm, giới thiệu di sản văn hóa, hoạt động thể thao và xúc tiến du lịch Việt Nam tại nước ngoài, phù hợp với điều kiện thực tế của nước sở tại.	Tiếp thu, bổ sung 1 khoản sau khoản 3 và khoản 4 mới bổ sung cụ thể như sau: 5. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong nước tổ chức các hoạt động giao lưu, biểu diễn nghệ thuật, triển lãm, giới thiệu di sản văn hóa, hoạt động thể thao và xúc tiến du lịch Việt Nam tại nước ngoài, phù hợp với điều kiện thực tế của nước sở tại.
		Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam	đề nghị xem xét, bổ sung tại khoản 2 một điểm quy định riêng về nhiệm vụ hỗ trợ xúc tiến du lịch, cụ thể: Hỗ trợ xúc tiến du lịch Việt Nam tại quốc gia nơi đặt trụ sở và địa bàn được phân công phụ trách, bao gồm: theo dõi, thu thập, cập nhật, tổng hợp và phân tích thông tin về tình hình, xu hướng, nhu cầu, thị hiếu của khách du lịch; chính sách, quy định liên quan	Cân nhắc tiếp thu hoặc không tiếp thu Trường hợp tiếp thu: bỏ từ xúc tiến du lịch tại điểm a khoản 2, bổ sung một điểm sau điểm c. Trường hợp không tiếp thu, giải trình: việc xúc tiến du lịch đã được quy định tại điểm a khoản 2 mang tính chung chung. Các hoạt động xúc tiến du lịch rất đa

			đến du lịch và hoạt động xúc tiến của các điểm đến cạnh tranh; xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu về cơ quan quản lý, hiệp hội, doanh nghiệp du lịch, hãng hàng không, cơ quan truyền thông và các đối tác liên quan tại nước sở tại; cung cấp thông tin, quảng bá hình ảnh, điểm đến và sản phẩm du lịch Việt Nam thông qua các phương tiện truyền thông, nền tảng số phù hợp; kết nối, hỗ trợ cơ quan, tổ chức, địa phương và doanh nghiệp du lịch Việt Nam tìm kiếm đối tác, phát triển thị trường, tổ chức các hoạt động xúc tiến, giao thương, khảo sát thị trường và tham gia các sự kiện du lịch tại nước sở tại; hỗ trợ các đoàn công tác, đoàn xúc tiến du lịch, doanh nghiệp và báo chí Việt Nam triển khai hoạt động quảng bá, kết nối và nghiên cứu thị trường; định kỳ hoặc theo yêu cầu cung cấp thông tin, báo cáo, đánh giá tình hình thị trường và đề xuất hoạt động xúc tiến du lịch phù hợp.	dạng, theo từng kế hoạch công việc cụ thể, không quy định tại dự thảo Thông tư để bảo đảm tính linh hoạt, phù hợp thực tiễn, mục tiêu từng giai đoạn, thời kỳ.
		Bộ Khoa học và Công nghệ	Nghị định số 282/2026/NĐ-CP đã ban hành nhiều cơ chế hỗ trợ đặc thù và nguồn lực cụ thể dành riêng cho các Trung tâm Văn hóa Việt Nam ở nước ngoài, bao gồm việc cấp phát miễn phí	Giải trình: các cơ chế chính sách cụ thể đã được quy định ở các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, không quy định lại ở Thông tư này, do vậy, giữ

			tối đa 1.000 bản in công trình văn hóa, hỗ trợ kinh phí mua sắm và vận chuyển nhạc cụ, trang phục truyền thống sang địa bàn, cấp tặng bộ sách giáo khoa tiếng Việt chuẩn cùng học liệu số, cấp quyền truy cập "Kho tàng số Nghệ thuật truyền thống", cũng như kinh phí duy trì Tủ sách truyền thống và Góc Việt Nam. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát Điều 6 dự thảo Thông tư để quy định trách nhiệm cụ thể của Trung tâm Văn hóa Việt Nam ở nước ngoài đối với các nhiệm vụ trên.	nguyên như dự thảo.
		Bộ Quốc phòng	Nghiên cứu, làm rõ phạm vi địa bàn hoạt động của từng Trung tâm theo nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao; quy định nguyên tắc thực hiện việc ký kết văn bản hợp tác quốc tế theo đúng thẩm quyền, đồng thời bảo đảm phối hợp với cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài và các cơ quan liên quan khi cần thiết.	Giải trình: - Việc xác định địa bàn hoạt động mang tính linh hoạt, tùy thuộc vào từng giai đoạn, thời kỳ và mục tiêu hoạt động, do vậy, không quy định cụ thể tại dự thảo Thông tư. - Việc ký kết văn bản hợp tác quốc tế đã được điều chỉnh tại Quy chế quản lý hoạt động đối ngoại của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, do vậy được đưa vào dự thảo Thông tư. - Trách nhiệm phối hợp với Cơ

				quan đại diện được bổ sung, quy định cụ thể tại Điều 10 về cơ chế hoạt động của Trung tâm.
9	***Về cơ cấu tổ chức của Trung tâm (Điều 7)***	Vụ Tổ chức cán bộ	khoản 3 đề nghị rà soát, làm rõ cơ quan đầu mối có nhiệm vụ thẩm định, tham mưu về nội dung vị trí việc làm viên chức, số lượng người làm việc tại Trung tâm trước khi trình Bộ trưởng xem xét, quyết định.	Tiếp thu ý kiến, chỉnh sửa khoản 3 như sau: 3. Căn cứ vào các quy định có liên quan, Giám đốc Trung tâm xây dựng vị trí việc làm viên chức; xác định số lượng người làm việc tại Trung tâm, quyết định hoặc gửi Vụ Tổ chức cán bộ rà soát, tổng hợp, trình Bộ trưởng phê duyệt, quyết định theo quy định của pháp luật.

10	***Về quản lý viên chức, người lao động làm việc tại Trung tâm (Điều 8)***	Bộ Quốc phòng	Khoản 1 đề nghị nghiên cứu cụ thể hóa pháp luật Việt Nam và nước sở tại sẽ được áp dụng khi phát sinh tranh chấp liên quan đến người lao động, tài sản hoặc vấn đề khác. Lý do: Trung tâm Văn hóa Việt Nam ở nước ngoài quản lý công chức, viên chức Việt Nam và có thể quản lý người nước ngoài lao động thời vụ.	Tiếp thu các ý kiến góp ý, chỉnh sửa khoản 1 như sau: 1. Việc quản lý viên chức, người lao động làm việc tại Trung tâm thực hiện theo các quy định về quản lý, sử dụng viên chức và các quy định của pháp luật có liên quan. Trường hợp người lao động làm việc tại Trung tâm là người nước ngoài thì còn phải thực hiện theo các điều ước quốc tế mà hai nước là thành viên và pháp luật của nước sở tại.
		Bộ Ngoại giao	Tại khoản 3, đề nghị rà soát, làm rõ cơ sở pháp lý, điều kiện và đối tượng được xem xét bổ nhiệm chức vụ ngoại giao, bảo đảm phù hợp với Luật Cơ quan đại diện và thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao; tránh cách hiểu Giám đốc Trung tâm đương nhiên được bổ nhiệm chức vụ ngoại giao. Việc bổ nhiệm chức vụ ngoại giao gắn với tư cách thành viên Cơ quan đại diện và tiêu chuẩn, điều kiện của từng chức vụ, trong khi Trung tâm là đơn vị	Tiếp thu các ý kiến góp ý, chỉnh sửa khoản 3 như sau: 3. Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm có thể được Bộ trưởng xem xét, đề nghị Bộ Ngoại giao bổ nhiệm chức vụ ngoại giao trong trường hợp điều ước quốc tế về việc thành lập Trung tâm quy định. Việc bổ nhiệm chức vụ

			sự nghiệp công lập thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, không thuộc cơ cấu tổ chức của Cơ quan đại diện.	ngoại giao thực hiện theo các quy định của pháp luật.
		Vụ Tổ chức cán bộ	Tại khoản 3 đề nghị rà soát về thẩm quyền bổ nhiệm chức vụ ngoại giao, viện dẫn căn cứ thể hiện quy chế phối hợp cơ quan liên Bộ hoặc quy định cụ thể về việc Giám đốc Trung tâm được xem xét phong hàm ngoại giao.	
		Bộ Ngoại giao	Tại khoản 4, đề nghị cân nhắc quy định rõ nhóm người làm việc tại Trung tâm được hưởng chế độ theo Nghị định số 08/2019/NĐ-CP và các văn bản sửa đổi, bổ sung, vì không phải mọi người lao động tại Trung tâm đều thuộc đối tượng điều chỉnh, ví dụ người lao động địa phương ký hợp đồng làm việc tại Trung tâm.	Tiếp thu các ý kiến góp ý, chỉnh sửa khoản 4 như sau: 4.Viên chức, người lao động làm việc tại Trung tâm được hưởng các chế độ tương ứng nếu thuộc đối tượng theo quy định về một số chế độ đối với thành viên cơ quan Việt Nam ở nước ngoài hiện hành và các quy định của pháp luật có liên quan.
		Trung tâm Văn hóa Việt Nam tại Lào	Khoản 4 đề nghị quy định “viên chức, người lao động làm việc tại Trung tâm được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định pháp luật hiện hành và các quy định có liên quan đối với người được cử đi công tác nhiệm kỳ tại cơ quan Việt Nam ở nước ngoài”	
		Trung tâm Văn hóa Việt Nam tại Pháp	đề nghị xem xét điều chỉnh thành ‘Viên chức, người lao động làm việc	

			tại Trung tâm được hưởng các chế độ theo quy định của pháp luật về chế độ đối với thành viên cơ quan Việt Nam ở nước ngoài'. Lý do, chỉ nên nêu khái quát để tránh trường hợp phải điều chỉnh nội dung Thông tư khi có Nghị định điều chỉnh, bổ sung.	
		Vụ Tổ chức cán bộ	Tại khoản 4: Đề nghị điều chỉnh theo hướng bổ sung, liệt kê các chế độ, chính sách viên chức, người lao động làm việc tại các Trung tâm được hưởng và quy định các chế độ, chính sách được hưởng theo quy đinh hiện hành. Lý do: nhằm cụ thể hóa các chế độ, chính sách được áp dụng đối với viên chức, người lao động làm việc tại các Trung tâm; bảo đảm tính linh hoạt trong trường hợp các quy định về chế độ, chính sách có sự sửa đổi, thay thế.	
		Thanh tra Chính phủ	Khoản 4, 5 quy định viên chức, người lao động được hưởng chế độ theo các Nghị định về thành viên cơ quan Việt Nam ở nước ngoài và quy định nhiệm kỳ 03 năm đối với "viên chức, người lao động", tuy nhiên, khoản 6 quy định Giám đốc Trung tâm quyết định thuê người lao động tại quốc gia nơi đặt trụ sở bằng hình thức hợp đồng lao động. Vì vậy, đề nghị, cơ quan chủ trì soạn	Tiếp thu, chỉnh sửa khoản 5 dự thảo như sau: 5. Công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ được cử đi làm việc tại các Trung tâm theo chế độ nhiệm kỳ. Nhiệm kỳ làm việc tại Trung tâm là 03 (ba) năm.

			thảo quy định cụ thể về người lao động, chế độ đối với người lao động đảm bảo đúng quy định.	Công chức, viên chức được cử đi làm việc tại Trung tâm theo chế độ nhiệm kỳ phải đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn chính trị theo quy định của Đảng, Nhà nước về công tác bảo vệ chính trị nội bộ đối với cán bộ được cử đi làm việc theo nhiệm kỳ; phải được tập huấn kiến thức về bảo vệ bí mật nhà nước và phòng ngừa, xử lý các tình huống phức tạp về an ninh trước khi được cử đi làm việc tại nước ngoài.
		Vụ Tổ chức cán bộ	- Đề nghị Cục Hợp tác quốc tế chỉnh sửa nội dung "Công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ được cử đi làm việc tại các Trung tâm theo chế độ nhiệm kỳ và thực hiện nhiệm vụ của viên chức, người lao động của Trung tâm" do cách diễn đạt gây sự chồng chéo về đối tượng làm việc tại Trung tâm. - Đề nghị viện dẫn căn cứ quy định thời gian làm việc của người lao động; đồng thời, đề nghị chỉnh sửa cách diễn đạt "nhiệm kỳ của viên chức, người lao động" theo quy định của pháp luật có liên quan.	Tiếp thu ý kiến góp ý, chỉnh sửa dự thảo như trên.

		Thanh tra Chính phủ	Khoản 6, đề nghị cân nhắc bổ sung cụm từ ", Quy chế chi tiêu nội bộ" sau cụm từ "phù hợp với mặt bằng giá cả tại quốc gia nơi đặt trụ sở".	Tiếp thu các ý kiến góp ý, chỉnh sửa khoản 6 như sau: 6. Giám đốc Trung tâm quyết định thuê người lao động tại quốc gia nơi đặt trụ sở bằng hình thức hợp đồng lao động sau khi có ý kiến thẩm tra của Cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam tại nước sở tại về nhân thân, lý lịch của người lao động dự kiến tuyển dụng và được Bộ trưởng cho phép bằng văn bản, đồng thời phải tuân thủ pháp luật của nước sở tại. Hợp đồng lao động phải có nội dung quy định giới hạn phạm vi công việc của lao động nước sở tại và phải có điều khoản cam kết bảo mật thông tin và tuân thủ nội quy an ninh, an toàn trụ sở. Tiền công trả cho người lao động phù hợp với mặt bằng giá cả tại quốc gia nơi đặt trụ sở, Quy chế chi tiêu nội bộ của Trung tâm và trong phạm vi dự toán kinh phí được phân bổ. Giám đốc Trung tâm quyết định việc tăng, giảm tiền công trả cho người lao động đảm bảo nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả, hợp lý.

11	***Về cơ chế hoạt động của Trung tâm (Điều 9)***	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Bắc Ninh	Đề nghị bổ sung cơ chế để các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động đề xuất, phối hợp với Trung tâm tổ chức các hoạt động quảng bá văn hóa, di sản, thể thao và du lịch Việt Nam ở nước ngoài trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, nhu cầu thực tế và kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đồng thời, quy định trách nhiệm trao đổi thông tin, phối hợp với Cơ quan đại diện ngoại giao, Cơ quan đại diện lãnh sự Việt Nam tại nước sở tại trong tổ chức các hoạt động đối ngoại, bảo đảm thống nhất và đúng định hướng.	Tiếp thu các ý kiến góp ý, chỉnh sửa Điều 9 dự thảo như sau: Điều 9. Cơ chế hoạt động của Trung tâm 1. Trung tâm chịu sự quản lý trực tiếp về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và sự chỉ đạo, hướng dẫn về thực hiện thống nhất chính sách đối ngoại của Cơ quan đại diện ngoại giao hoặc Cơ quan đại diện lãnh sự của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại quốc gia nơi đặt trụ sở. 2. Trung tâm có trách nhiệm phối hợp với Cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài và các cơ quan có liên quan để rà soát, thẩm tra nhân thân, tư cách pháp nhân, nguồn gốc tài trợ của các cá nhân, đối tác trước khi ký kết hợp tác, nhận tài trợ xã hội hóa hoặc đề xuất khen thưởng. 3. Việc thực hiện phối hợp với các cơ quan, tổ chức của Việt
		Bộ Công thương	Để nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan Việt Nam ở nước ngoài, đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nghiên cứu bổ sung tại Điều 9 nguyên tắc tăng cường phối hợp, trao đổi thông tin giữa Trung tâm Văn hóa Việt Nam ở nước ngoài với các cơ quan, đơn vị của Việt Nam tại địa bàn trong quá trình triển khai các hoạt động có liên quan, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, bảo đảm tính đồng bộ và phát huy hiệu quả nguồn lực của Nhà nước ở nước ngoài.	

		Trung tâm Văn hóa Việt Nam tại Lào	Khoản 1 đề nghị cân nhắc Trung tâm chịu sự quản lý trực tiếp về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về thực hiện thống nhất chính sách đối ngoại của Cơ quan đại diện ngoại giao hoặc cơ quan đại diện lãnh sự của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại quốc gia nơi đặt trụ sở.	Nam, cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài, các cơ quan, tổ chức của Việt Nam tại quốc gia nơi đặt trụ sở thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm và quy định của pháp luật. 4. Việc thực hiện các hoạt động của Trung tâm tuân thủ pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và pháp luật của quốc gia nơi đặt trụ sở.
		Cục Nghệ thuật biểu diễn	khoản 2: đề nghị đơn vị chủ trì chỉnh sửa thành: "Các hoạt động biểu diễn nghệ thuật của Trung tâm phải thực hiện theo quy định của pháp luật về nghệ thuật biểu diễn và các quy định pháp luật có liên quan của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và quốc gia nơi đặt trụ sở.	Giải trình: khoản 3 đã quy định bao quát vấn đề này, do vậy, giữ nguyên như dự thảo.
12	***Về chế độ cung cấp thông tin, báo cáo (Điều 10)***	Cục Văn hóa – Thông tin cơ sở và Gia đình	Đề nghị rà soát, biên tập lại khoản 2 và khoản 3 để tránh sự trùng lặp và cần quy định rõ đơn vị đầu mối tiếp nhận báo cáo.	Giải trình: Các quy định về chế độ thông tin, báo cáo thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan, thông tư chỉ bổ sung kỳ báo cáo, cơ quan đầu mối tiếp nhận báo cáo.
		Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Bắc Ninh	Đề nghị bổ sung nội dung báo cáo về kết quả phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong nước; kết quả	

			quảng bá văn hóa, di sản, thể thao và du lịch Việt Nam ở nước ngoài; nhu cầu phối hợp trong thời gian tiếp theo, làm cơ sở đánh giá hiệu quả hoạt động và xây dựng kế hoạch triển khai phù hợp.	Tiếp thu ý kiến góp ý, bổ sung cơ quan đầu mối tiếp nhận báo cáo là Cục Hợp tác quốc tế.
		Cục Du lịch quốc gia Việt Nam	Khoản 1 Điều 10 quy định Trung tâm báo cáo định kỳ 06 tháng và hằng năm về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Để bảo đảm thông tin về thị trường du lịch nước ngoài được cập nhật thường xuyên, phục vụ công tác nghiên cứu, dự báo và xây dựng kế hoạch xúc tiến du lịch, đề nghị bổ sung một khoản tại Điều 10 như sau: Đối với các nhiệm vụ xúc tiến du lịch, Trung tâm tổ chức cung cấp thông tin, báo cáo chuyên đề và đánh giá về tình hình, xu hướng, nhu cầu của thị trường du lịch tại quốc gia nơi đặt trụ sở và địa bàn được phân công phụ trách theo định kỳ hằng năm; đồng thời đề xuất các hoạt động, giải pháp xúc tiến du lịch phù hợp, gửi Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam nghiên cứu, tổng hợp, tham mưu Lãnh đạo Bộ trong công tác quản lý nhà nước về du lịch.	

13	***Về tổ chức thực hiện (Điều 11)***		Không có ý kiến góp ý	Giữ nguyên dự thảo.
14	***Về hiệu lực thi hành (Điều 12)***		Không có ý kiến góp ý	Giữ nguyên dự thảo
15	***Các vấn đề góp ý khác về nội dung dự thảo Thông tư***	Bộ Nội vụ	Chính phủ đã ban hành các Nghị định quy định các nội dung về đơn vị sự nghiệp công lập1. Vì vậy, để bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật, phù hợp với các quy định chung của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập và quy định tại Điều 18 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15), đồng thời bảo đảm phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên và pháp luật của nước sở tại, đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch căn cứ các quy định nêu trên và các quy định pháp luật có liên quan, rà soát nội dung, phạm vi điều chỉnh và hình thức ban hành văn bản cho phù hợp. Trên cơ sở đó, đề nghị nghiên cứu, hoàn thiện và trình Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao	Tiếp thu ý kiến góp ý, Cục Hợp tác quốc tế đã rà soát toàn bộ nội dung dự thảo để bảo đảm việc quy định phù hợp với pháp luật có liên quan.

			và Du lịch ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Văn hóa Việt Nam ở nước ngoài theo thẩm quyền. Việc quản lý, sử dụng viên chức, người lao động, xác định vị trí việc làm và quản lý số lượng người làm việc của Trung tâm thực hiện theo quy định của pháp luật.	
		Thanh tra Chính phủ	Đề nghị nghiên cứu bổ sung điều khoản quy định về hoạt động kiểm tra, giám sát đối với các Trung tâm Văn hóa Việt Nam ở nước ngoài.	Việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Trung tâm thực hiện theo các quy định của pháp luật về kiểm tra, giám sát đơn vị sự nghiệp và cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, do vậy, không có nội dung cụ thể hơn nên đề nghị giữ nguyên như dự thảo.

		Bộ Tài chính	Tại khoản 1 Điều 2 quy định Trung tâm là đơn vị sự nghiệp công lập. Tuy nhiên, tại mục V dự thảo Tờ trình, các hoạt động của Trung tâm được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước cấp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Đề nghị rà soát các nội dung quy định về mô hình tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Trung tâm bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật về đơn vị sự nghiệp công lập, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, quy định của nước sở tại và pháp luật có liên quan trong đó việc thành lập mới đơn vị sự ghiệp công lập phải phù hợp với quy định tại Điều 4 Nghị định số 299/2026/NĐ-CP.	Tiếp thu ý kiến góp ý, Cục Hợp tác quốc tế giải trình và tiếp tục xin ý kiến của Vụ Tổ chức cán bộ đối với vấn đề này. Hiện nay, các Trung tâm Văn hóa Việt Nam ở nước ngoài được xếp là các đơn vị sự nghiệp nhóm 4 của Bộ. Do vậy, việc quy định tại dự thảo Thông tư cơ bản phù hợp với quản lý đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 4. Tuy nhiên, Thông tư không quy định cụ thể đối với vấn đề cơ chê tự chủ, tự chịu trách nhiệm, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập vì đã được quy định ở các văn bản có liên quan.
16	***Góp ý về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản***	Bộ Ngoại giao	Rà soát lỗi chính tả, lỗi kỹ thuật toàn bộ dự thảo	Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo Thông tư.
17	***Góp ý về trình tự, thủ tục, hồ sơ văn bản***	Vu Pháp chế	Về căn cứ pháp lý xây dựng, ban hành Thông tư: Dự thảo Thông tư được xây dựng theo Quyết định số 1295/QĐ-BVHTTDL ngày 03/6/2026 của Bộ trưởng Bộ VHTTDL ban hành Kế hoạch xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2011/TT-BVHTTDL ngày	Tiếp thu ý kiến góp ý của Vụ Pháp chế, Cục Hợp tác quốc tế đã trình Lãnh đạo Bộ ban hành Quyết định số 3122/QĐ-BVHTTDL ngày 17/11/2026, thay thế Quyết định số 1295/QĐ-BVHTTDL ngày 03/6/2026 của Bộ trưởng Bộ

			16/9/2011 quy định về tổ chức và hoạt động của các Trung tâm Văn hóa Việt Nam ở nước ngoài. Tuy nhiên, dự thảo hiện nay được xác định Thông tư thay thế Thông tư số 10/2011/TT-BVHTTDL. Việc thay đổi từ sửa đổi, bổ sung thành thay thế cần phải báo cáo, trình Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định.	VHTTDL. Theo đó, giao Cục Hợp tác quốc tế xây dựng Thông tư thay thế Thông tư số 10/2011/TT-BVHTTDL.
		Vụ Pháp chế	Về trình tự, thủ tục xây dựng Thông tư: Đề nghị Cục Hợp tác quốc tế rà soát, thực hiện trình tự, thủ tục xây dựng Thông tư bảo đảm tuân thủ quy định tại khoản 2 Điều 39 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	Tiếp thu ý kiến góp ý, Cục Hợp tác quốc tế đã thực hiện trình tự, thủ tục xây dựng Thông tư bảo đảm tuân thủ quy định.
		Vụ Pháp chế	Về thành phần hồ sơ dự thảo: Đề nghị bổ sung thành phần hồ sơ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 39 Nghị định 78/2025/NĐ-CP, sửa đổi bởi điểm a khoản 21 Điều 1 Nghị định 187/2025/NĐ-CP.	Tiếp thu ý kiến góp ý, Cục Hợp tác quốc tế xây dựng thành phần hồ sơ theo quy định.
		Bộ Tài chính	Tại Tờ trình đề nghị thuyết minh bổ sung các nội dung:	Giải trình: Thông tư không quy định việc thành lập, tổ chức lại, giải thể và các vấn đề về kinh phí, tự chủ của Trung tâm, do

			- Đánh giá thực trạng, kinh phí thực hiện 02 Trung tâm Văn hóa Việt Nam tại Lào, Pháp - Dự kiến tác động đến ngân sách nhà nước khi thành lập mới các Trung tâm khác và các nhiệm vụ, hoạt động của Thông tư phù hợp với khả năng triển khai thực tế và cân đối của ngân sách nhà nước	vậy, không đánh giá các vấn đề này tại Tờ trình dự thảo.
		Bộ Khoa học và Công nghệ	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, đảm bảo thành phần hồ sơ xây dựng Thông tư theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 39 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.	Tiếp thu, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Thông tư theo quy định.
		Bộ Ngoại giao	- Đối với dự thảo Tờ trình: tại điểm 2 mục I cân nhắc bổ sung giải trình cụ thể hơn những hạn chế cần khắc phục của Thông tư số 10/2011/TT-BVHTTDL	Tiếp thu, hoàn chỉnh hồ sơ dự thảo Thông tư.

			- Bổ sung tài liệu đánh giá thủ tục hành chính, phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp, ứng dụng và thúc đẩy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số (nếu có), cùng báo cáo tổng kết thi hành Thông tư số 10/2011/TT-BVHTTDL; - Tham khảo ý kiến Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính về quản lý, thuê lao động tại nước sở tại	
		Cục Báo chí	Đối với dự thảo Tờ trình Thông tư Tại phần cơ sở chính trị, đề nghị bổ sung các văn bản sau: - Kết luận số 57-KL/TW ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới, trong đó xác định yêu cầu đổi mới nội dung, phương thức thông tin đối ngoại theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu quả; tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số; phát huy sức mạnh tổng hợp của các lực lượng tham gia công tác thông tin đối ngoại; yêu cầu nâng cao hiệu quả hoạt động của các trung tâm thông tin - văn hóa Việt Nam ở nước ngoài, góp phần quảng bá hình ảnh đất nước,	Tiếp thu, hoàn thiện Tờ trình Thông tư.

			con người và những thành tựu phát triển của Việt Nam đến bạn bè quốc tế. - Nghị quyết số 47/NQ-CP ngày 15/4/2024 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ đến năm 2030 thực hiện Kết luận số 57-KL/TW ngày 15 tháng 6 năm 2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới, trong đó chú trọng phát triển hệ thống báo chí, xuất bản đối ngoại có tầm ảnh hưởng, uy tín trên thế giới; củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của mạng lưới văn phòng thường trú báo chí Việt Nam ở nước ngoài, hệ thống Trung tâm văn hóa thông tin ở nước ngoài; khuyến khích việc thiết lập các cơ sở văn hóa, du lịch, mạng lưới văn phòng thường trú báo chí Việt Nam tại nước ngoài, các trung tâm văn hóa theo hình thức xã hội hóa. Ngoài ra tại Mục I, khoản 3, Nghị quyết nhấn mạnh yêu cầu coi không gian mạng là không gian mới để triển khai thông tin đối ngoại, đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số để đổi mới phương thức thực hiện.	